

Số: /KH-CCKL

Bình Định, ngày tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm 2023

Để thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật (gọi tắt là PBGDPL) trong lĩnh vực lâm nghiệp năm 2023; Chi cục Kiểm lâm xây dựng và ban hành Kế hoạch, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục nâng cao chất lượng và triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, PBGDPL; nhằm nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật cho công chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, vai trò, trách nhiệm của toàn xã hội trong công tác bảo vệ và phát triển rừng, hoàn thành tốt các mục tiêu, chỉ tiêu của ngành trong năm 2023.

- Quán triệt đầy đủ chủ trương, quan điểm, mục tiêu, yêu cầu của Đảng về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, nội dung, tinh thần của Luật phổ biến giáo dục pháp luật, Luật hòa giải ở cơ sở; gắn phổ biến, giáo dục pháp luật với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật; đề cao trách nhiệm người đứng đầu.

2. Yêu cầu

- Công tác tuyên truyền, PBGDPL phải có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chất lượng, tiết kiệm và hiệu quả; phải được tiến hành một cách đồng bộ thường xuyên, liên tục đến các tổ chức, cá nhân có hoạt động trong lĩnh vực lâm nghiệp năm được và tự giác chấp hành theo quy định của pháp luật.

- Đa dạng hóa các hình thức PBGDPL; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với hoạt động chuyển đổi số; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự kết nối, lồng ghép các hoạt động; xây dựng và nhân rộng các mô hình PBGDPL có hiệu quả phù hợp với từng địa phương, đối tượng đặc thù và địa bàn trọng điểm; phát huy vai trò của các cơ quan báo chí, truyền thông và các lực lượng chức năng trong công tác tuyên truyền, PBGDPL về bảo vệ và phát triển rừng.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN

1. Tuyên truyền, phổ biến nội dung các văn bản pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp

- Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020;
- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;
- Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; bảo vệ và kiểm dịch thực vật; thú y; chăn nuôi;
- Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp;
- Nghị định số 138/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ Quy định về quản lý, bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu và giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ theo thủ tục hành chính;
- Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ Quy định hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam;
- Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ Quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp;
- Nghị định số 27/2021/NĐ-CP ngày 25/3/2021 của Chính phủ về quản lý giống cây trồng lâm nghiệp;
- Thông tư số 21/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ;
- Thông tư số 22/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định danh mục loài cây trồng lâm nghiệp chính; công nhận giống và nguồn giống cây trồng lâm nghiệp;
- Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;
- Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản;
- Thông tư 25/2019/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng;
- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Tuyên truyền, phổ biến nội dung các văn bản pháp luật quy định về cán bộ, công chức; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng; bồi thường nhà nước; quản lý, sử dụng tài sản công; ...

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức ngày 25/11/2019;

- Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018;

- Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước ngày 20/6/2017;

- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

- Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;

- Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018;

- Thông tư số 06/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động của Đoàn Thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra;

- Thông tư số 07/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ Quy định về thẩm quyền, nội dung thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng;

- Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ Quy định quy trình tiếp công dân;

- Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ Quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh;

- Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo;

- Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;

- Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân;

- Quy chế số 08-QC/TU ngày 29/8/2019 của Tỉnh ủy Bình Định về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân trên địa bàn tỉnh;

- Quy chế số 10-QC/ĐU ngày 15/4/2020 của Đảng ủy Sở Nông nghiệp và PTNT về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực

tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân trong phạm vi lĩnh vực quản lý;

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

III. ĐỐI TƯỢNG, HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN

1. Đối tượng tuyên truyền, phổ biến

a) Công chức, người lao động của toàn lực lượng kiểm lâm; các ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng, các công ty TNHH Lâm nghiệp;

b) Giáo viên và học sinh tại một số trường Trung học cơ sở trên địa bàn các huyện, thị xã và thành phố có rừng;

c) Phụ nữ, Đoàn viên thanh niên tại một số xã, phường, thị trấn trên địa bàn có rừng;

d) Hội viên, đoàn viên các hội, đoàn thể các xã có rừng;

đ) Các doanh nghiệp chế biến và xuất, nhập khẩu gỗ; cơ sở sản xuất kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp; các tổ chức, cá nhân kinh doanh, chế biến lâm sản, gây nuôi động vật rừng trên địa bàn tỉnh;

e) Quần chúng nhân dân các thôn, làng sống gần rừng, ven rừng; đặc biệt chú trọng đối tượng người đồng bào dân tộc thiểu số, các đối tượng sinh sống nhờ vào việc khai thác tài nguyên rừng.

2. Hình thức tuyên truyền, phổ biến

a) Thông qua các hội nghị, hội thảo, tập huấn:

Tổ chức hội nghị, tọa đàm, hội thảo chuyên đề, tập huấn, lồng ghép trong giao ban, hội họp, trong sinh hoạt Đảng, đoàn thể; tổ chức họp thôn, làng tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, đặc biệt là tại các vùng trọng điểm dễ cháy rừng, các vùng trọng điểm chặt phá rừng, khai thác rừng...

b) Thông qua phương tiện thông tin đại chúng:

Phối hợp với Báo Bình Định, Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh, đài phát thanh huyện, xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng bằng các hình thức phù hợp như: các phóng sự, chuyên mục về bảo vệ và phát triển rừng phát sóng trên truyền hình; đăng tải các tin, bài, tài liệu trên báo, trang thông tin điện tử, bản tin; niêm yết tại trụ sở, khu dân cư; phát thanh trên đài truyền hình các cấp,...

c) Thông qua hình ảnh: Xây dựng Panô, bảng tuyên truyền bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng với các nội dung thiết thực, bố trí những địa điểm dễ quan sát, dễ nhìn có tác dụng tuyên truyền cao.

d) Các hình thức khác:

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến trực tiếp tại các điểm dân cư tập trung hay gián tiếp thông qua hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo,... kết hợp tư vấn hướng dẫn, cung cấp thông tin, tài liệu về công tác bảo vệ, phát triển rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng;

- Phối hợp với các trường học để lồng ghép nội dung vào tiết chào cờ đầu tuần (thứ Hai) hoặc tiết sinh hoạt lớp cuối tuần (thứ bảy);

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật về bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng bằng hình thức sân khấu hoá tại các xã, phường, thị trấn được lựa chọn; các đội tham gia xuất sắc có phần thưởng khích lệ của Ban Tổ chức;

- Sử dụng loa phóng thanh để tuyên truyền lưu động;

- Xây dựng, quản lý và khai thác tủ sách pháp luật tại trụ sở các đơn vị trực thuộc Chi cục;

- Đăng tải các văn bản quy phạm pháp luật trên trang thông tin điện tử của Chi cục Kiểm lâm.

IV. KINH PHÍ, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Kinh phí: Sử dụng từ nguồn kinh phí được cấp có thẩm quyền giao trong năm 2023 theo quy định.

2. Thời gian: Cả năm 2023.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các hạt kiểm lâm căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch tuyên truyền, PBGDPL năm 2023 cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả; tham mưu kịp thời cho cấp ủy, chính quyền địa phương phối hợp với UBNDTTQ và chỉ đạo các ngành, hội, đoàn thể tích cực phối hợp với lực lượng kiểm lâm làm tốt công tác tuyên truyền, PBGDPL về bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn quản lý; tiếp tục phối hợp thực hiện “Đề án tăng cường công tác PBGDPL tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật như: Vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các xã vùng cao dễ xảy ra vi phạm pháp luật về lâm nghiệp.

- Báo cáo kết quả thực hiện công tác tuyên truyền, PBGDPL định kỳ 6 tháng và cuối năm về Chi cục Kiểm lâm để tổng hợp báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT theo quy định.

- Chủ động nắm tình hình thực tế ở cơ sở, kịp thời phản ánh cho cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác bảo vệ và phát triển rừng. Khi có thông tin vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ và phát triển rừng ở địa phương, kịp thời tổ chức đi thực địa xác minh, phối hợp với đài truyền thanh cấp huyện xây dựng phóng sự, viết tin, bài phục vụ cho công tác tuyên truyền.

2. Các phòng chuyên môn, Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với các đơn vị có liên quan để xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai, phổ biến các văn bản pháp luật có liên quan đến công chức, người lao động và các cá nhân, tổ chức biết, để thực hiện; triển khai cho công chức, người lao động thường xuyên viết bài, đưa tin tuyên truyền về hoạt động bảo vệ và phát triển rừng.

3. Phòng Tổ chức, hành chính đăng tải kịp thời nội dung các văn bản pháp luật quy định về lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành lâm nghiệp trên Trang thông tin điện tử của Chi cục Kiểm lâm để các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có điều kiện tra cứu, tìm hiểu.

4. Phòng Thanh tra, pháp chế theo dõi đôn đốc, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác tuyên truyền, PBGDPL theo quy định.

Yêu cầu các Phòng chuyên môn, Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng, các Hạt kiểm lâm triển khai thực hiện có hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo CCKL;
- Các hạt kiểm lâm;
- Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR;
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, TTPC.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Anh Nguyên